

Số:70/KH-UBND

An Đông, ngày 19 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin, Chuyển đổi số
trên địa bàn phường An Đông năm 2023

I. Căn cứ lập Kế hoạch.

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;
- Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;
- Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;
- Quyết định số 1726/ QĐ-BTTTT ngày 12/10/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”;
- Công văn Số 2606/BTTTT-THH-ATTT ngày 15/7/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính phủ số/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch năm 2021;
- Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế 2.0;
- Kế hoạch hành động số 70/KH-UBND ngày 30/3/2019 của UBND tỉnh về Thực hiện Nghị Quyết 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 27/5/2020 của UBND tỉnh Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện một số

chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
 - Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;

II. Mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023.

1. Mục tiêu ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử phường An Đông

- 100% văn bản trao đổi giữa các CQNN (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 100% hồ sơ công việc tại phường được xử lý trên môi trường mạng.

- Đảm bảo sử dụng hệ thống phần mềm dùng chung tích hợp từ cấp thành phố đến cấp phường.

- 100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền.

- Bảo đảm hạ tầng CNTT hiện đại, chuẩn hóa, đồng bộ trong toàn thành phố Huế.

2. Mục tiêu ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- 50% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

- 50% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4;

- Trên 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 30% TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích.

3. Mục tiêu phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin.

- 100% phần mềm Quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia, tỉnh phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử.

- Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ CNTT do tỉnh, thành phố tổ chức đặc biệt về an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách CNTT và đội ứng cứu sự cố về an toàn thông tin mạng.

III. Nội dung Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm 2023.

1. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin.

- Tiếp tục hoàn thiện vận hành Trung tâm điều hành giám sát hệ thống camera

trên địa bàn phường phục vụ xây dựng phát triển Chính quyền điện tử và đô thị thông minh. Triển khai các nội dung, tiêu chí đảm bảo hạ tầng kỹ thuật ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước; chủ động xây dựng hoàn thiện hạ tầng CNTT phù hợp với nhu cầu ứng dụng thực tế của cơ quan, đơn vị.

- Đầu tư đồng bộ thiết bị CNTT tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại của phường, nâng cao năng lực triển khai dịch vụ công trực tuyến trong các cơ quan nhà nước.

- Triển khai và ứng dụng có hiệu quả chữ ký số trong cơ quan nhà nước thuộc thành phố Huế.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục phối hợp triển khai có hiệu quả Chương trình Chính quyền điện tử thành phố Huế theo nội dung Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 07/01/2019 của UBND thành phố Huế.

- Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại của phường, hoàn chỉnh mô hình liên thông trên môi trường mạng.

- Sử dụng thư điện tử công vụ để trao đổi xử lý trong công việc, giao dịch văn bản điện tử và chữ ký số giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước.

- Thực hiện quy định về các hoạt động quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục ứng dụng CNTT trong mô hình một cửa điện tử tại Bộ phận một cửa của phường; Đảm bảo thông tin trao đổi, giao dịch giữa các cơ quan nhà nước được lưu chuyển trên mạng, giảm thiểu việc sử dụng văn bản giấy. Người dân và doanh nghiệp có khả năng tìm kiếm thông tin liên quan đến hoạt động của các cơ quan hành chính một cách nhanh chóng dễ dàng.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp theo hướng xử lý và trao đổi trên môi trường mạng.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ cập tin học, nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính.

4. Phát triển nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tăng cường nâng cao nhận thức và bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, tập huấn nghiệp vụ an toàn an ninh thông tin cho cán bộ phụ trách CNTT tại đơn vị; tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng về kiến thức tin học, nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm, cải tiến trong xử lý công việc.

5. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Triển khai 100% máy tính sử dụng phần mềm diệt virus có bản quyền, có tường lửa để tránh những phần mềm độc hại.
- Tăng cường công tác quản lý đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ viễn thông, internet để kịp thời xử lý và phát hiện những sai sót, vi phạm gây ảnh hưởng đến an toàn thông tin mạng.
- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia các khoá tập huấn nhằm nâng cao năng lực quản lý về an toàn thông tin.

IV. Giải pháp thực hiện.

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cán bộ, nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của CNTT đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội quốc phòng, an ninh tại địa phương. Đặc biệt, nâng cao nhận thức của người dân về dịch công trực tuyến, tăng tỉ lệ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh FM về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.
- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc ứng dụng và phát triển CNTT. Mỗi cán bộ, công chức cần gương mẫu, đi đầu trong việc ứng dụng CNTT. Gắn việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị với việc ứng dụng tích cực CNTT trong chỉ đạo, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ.

2. Triển khai ứng dụng CNTT

- Tăng cường tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp; tăng số lượng hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các dịch vụ công đã được cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.
- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC; sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử tỉnh để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phù hợp với nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận, xử lý qua mạng; nâng cấp.
- Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống các cơ sở dữ liệu của quốc gia và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả quản lý hồ sơ.

3. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp để thực hiện tốt việc triển khai các hệ thống thông tin và các dịch vụ hành chính công. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn liền với việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

- Gắn ứng dụng công nghệ thông tin với chỉ tiêu thi đua, khen thưởng hàng năm.

4. Giải pháp tài chính.

- Hàng năm cân đối ngân sách phục vụ cho việc đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ, công chức bộ phận Một cửa hiện đại của phường.

V. Tổ chức thực hiện.

1. Văn phòng HĐND và UBND

- Tham mưu UBND phường về công tác quản lý hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNet trong cơ quan, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cấp các lĩnh vực ứng dụng CNTT áp dụng trên địa bàn.

- Rà soát các thủ tục hành chính thực hiện DVC trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

- Duy trì hệ thống họp trực tuyến các cấp.

2. Bộ phận Tài chính ngân sách

- Cân đối, bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch này.

3. Cán bộ VHTT.

- Bộ phận VHTT tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn phường An Đông năm 2023.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để b/c);
- Phòng Nội vụ TP
- Đảng ủy, HĐND phường;
- Mặt trận & các đoàn thể
- Công an phường;
- Toàn thể CBCC;
- 16 tổ dân phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thị Tường Vy

